

Số: *99* /QĐ- STP

Tuyên Quang, ngày *05* tháng *6* năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 148-KL/TU ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 15-Ctr/TU ngày 28/8/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020**

### **GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 01/11/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); Kết luận số 148-KL/TU ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 15-Ctr/TU ngày 28/8/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 21/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012.

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ- UBND ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Kết luận số 148-KL/TU ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 15-Ctr/TU ngày 28/8/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020.

Xét đề nghị của Phòng Bổ trợ tư pháp,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Kết luận số 148-KL/TU ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 15-Ctr/TU ngày 28/8/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020 (có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và các tập thể, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở LĐTB&XH;
- Lãnh đạo Sở;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Trang TTĐT Sở TP (đăng tải);
- Lưu VT, BTTP (Hành).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thuộc**

**KẾ HOẠCH**

Thực hiện Kết luận số 148-KL/TU ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 15-Ctr/TU ngày 28/8/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 99 /QĐ- STP ngày 05 / 6 /2018 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công, người có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo và dân tộc thiểu số bằng các hình thức phù hợp, như: đăng tải tài liệu tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; biên soạn, cấp phát tài liệu tuyên truyền; tuyên truyền pháp luật lưu động...	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Xây dựng và lắp đặt Bảng thông tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, hộp tin trợ giúp pháp lý trong đó có nội dung về quyền được trợ giúp pháp lý của người có công, người có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo và dân tộc thiểu số	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2018 và các năm tiếp theo
3	Tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có công, người có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo và	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

	dân tộc thiểu số khi có vụ việc liên quan đến pháp luật			
4	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến chính sách, người có công, người có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo và dân tộc thiểu số; đề xuất, kiến nghị cơ quan ban hành sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản không còn phù hợp hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới theo quy định.	Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người có công, người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số	Phòng Bổ trợ tư pháp	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Đẩy mạnh cải cách hành chính trong hoạt động tư pháp, bổ trợ tư pháp, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tạo mọi điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức cá nhân được tiếp cận đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình.	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
7	Hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động toàn dân chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng bằng các hình thức như đóng góp ủng hộ các quỹ đền ơn đáp nghĩa, tổ chức phát động đóng góp ủng hộ các gia đình chính sách.	Văn phòng Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Theo phát động và vào dịp kỷ niệm ngày 27/7

8	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các nội dung, công việc của Ban chỉ đạo giảm nghèo của tỉnh	Phòng Bỏ trợ tư pháp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
9	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất hoặc theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan đơn vị.	Phòng Bỏ trợ tư pháp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên



**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thược**